

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 67/2005/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2005

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 169/2005/QĐ-TTg ngày 07/7/2005
của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện khoán biên chế và kinh phí
hoạt động đối với Kho bạc Nhà nước giai đoạn 2005 - 2007***

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 169/2005/QĐ-TTg ngày 07/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ "Về việc thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Kho bạc Nhà nước giai đoạn 2005-2007";

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Kho bạc Nhà nước như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Kho bạc Nhà nước (KBNN) trực thuộc Bộ Tài chính theo Quyết định số 169/2005/QĐ-TTg ngày 07/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Không thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc KBNN, gồm: Trung tâm tin học và thống kê, Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ, Tạp chí Quản lý ngân quỹ Quốc gia. Các đơn vị này thực hiện theo cơ chế quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp.

2. Việc thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động của KBNN phải bảo đảm các mục đích, yêu cầu sau:

a) Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước quỹ ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính và các quỹ khác của Nhà nước; hoàn thành nhiệm vụ huy động vốn cho ngân sách nhà nước và quản lý tài sản quốc gia quý hiếm; nâng cao chất lượng hoạt động nghiệp vụ và phục vụ các hoạt động dịch vụ thông qua giao dịch, thanh toán với các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Đổi mới cơ chế quản lý biên chế và kinh phí hoạt động của KBNN; thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, có trình độ chuyên môn cao; trao quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm cho thủ trưởng đơn vị trong tổ chức công việc, sử dụng lao động và sử dụng các nguồn lực tài chính.

c) Tạo quyền chủ động trong sử dụng nguồn kinh phí được giao khoán, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tập trung hiện đại hóa công nghệ thông tin và trang bị kỹ thuật hiện đại để nâng cao hiệu lực, hiệu quả và hiện đại hoá công nghệ quản lý nhằm thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ nhà nước giao, đủ điều kiện hội nhập quốc tế; tăng cường đào tạo và bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức.

d) Thực hiện công khai dân chủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức KBNN.

3. Nguồn kinh phí bảo đảm các hoạt động của KBNN bao gồm: Nguồn kinh phí hoạt động được giao khoán (kinh phí ngân sách nhà nước cấp, nguồn kinh phí thu được từ hoạt động nghiệp vụ); nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp để thực hiện các nội dung không khoán chi và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

4. KBNN có trách nhiệm quản lý, sử dụng biên chế, tài sản và các nguồn kinh phí hoạt động được giao theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn tại Thông tư này.

5. Trong phạm vi số biên chế và mức kinh phí được giao khoán, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động của từng đơn vị, Tổng Giám đốc KBNN quyết định giao khoán cho các đơn vị thuộc hệ thống KBNN cho phù hợp.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Khoán biên chế:

a) Số biên chế giao khoán đối với các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống KBNN được thực hiện theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính và được tính trong tổng số biên chế quản lý nhà nước được giao của Bộ Tài chính.

b) Trong phạm vi số biên chế được giao khoán, KBNN được chủ động tổ chức, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, quản lý và sử dụng công chức theo quy định của Pháp lệnh cán bộ công chức, các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước và của Bộ Tài chính.

KBNN có trách nhiệm giao khoán biên chế cho các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống KBNN, bảo đảm tổng số biên chế giao khoán cho các đơn vị thực hiện khoán không vượt quá số biên chế đã được Bộ trưởng Bộ Tài chính giao khoán cho KBNN. Ngoài số biên chế được giao khoán, KBNN được hợp đồng thuê khoán công việc và hợp đồng lao động theo qui định của pháp luật.

c) Số biên chế giao khoán cho KBNN được xem xét điều chỉnh trong trường hợp do thành lập thêm (hoặc sáp nhập) các KBNN tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc được bổ sung chức năng, nhiệm vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Khi cần thiết phải điều chỉnh biên chế được giao khoán, Tổng Giám đốc KBNN có trách nhiệm báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét để thống nhất với Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2.Khoán kinh phí hoạt động:

a) Nguồn kinh phí khoán của KBNN, bao gồm:

- Ngân sách Nhà nước cấp là 210 tỷ đồng/năm.

- Nguồn kinh phí thu được từ hoạt động nghiệp vụ của KBNN theo qui định của pháp luật, gồm:

+ Thu phát sinh trong hoạt động thanh toán, chuyển tiền; hoạt động bảo quản, kiểm định, cất trữ vàng bạc đá quý, ngoại tệ, các chứng chỉ có giá...

+ Chênh lệch thu từ lãi, phí tiền gửi với các khoản phí phải thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước và các Ngân hàng thương mại.

+ Thu từ nghiệp vụ tạm ứng vốn tạm thời nhàn rỗi của KBNN theo quy định của Bộ Tài chính.

+ Chênh lệch thu chi từ bán ần chỉ cho khách hàng; các khoản phí dịch vụ thu hộ tiền điện, tiền nước...

b) Kinh phí hoạt động giao khoán cho KBNN được chi cho các nội dung sau:

- Chi hoạt động thường xuyên:

+ Chi thanh toán cá nhân: Tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các khoản đóng góp (gồm: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn) và các khoản thanh toán khác cho cá nhân theo chế độ nhà nước quy định.

+ Chi quản lý hành chính: Chi thanh toán dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; hội nghị; công tác phí; chi phí thuê mướn; sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên tài sản cố định và các khoản chi quản lý hành chính khác.

+ Chi hoạt động nghiệp vụ: Vật tư, hàng hoá chuyên dùng; thiết bị an toàn kho quỹ, thiết bị kiểm, đếm; ần chỉ các loại; trang phục, bảo hộ lao động; các khoản chi nghiệp vụ đảo kho, điều chuyển, bảo vệ an toàn tiền, chứng chỉ có giá và các tài sản quý; chi phối hợp và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; các khoản chi nghiệp vụ khác.

- Chi hoạt động không thường xuyên:

+ Chi đoàn ra, đoàn vào.

+ Chi hiện đại hóa ngành, mua sắm tài sản cố định phục vụ công tác nghiệp vụ chuyên môn; chi hỗ trợ xây dựng trụ sở, kho tiền; sửa chữa lớn trụ sở làm việc, trang thiết bị và tài sản cố định khác theo chương trình, kế hoạch của KBNN và Bộ Tài chính.

+ Chi duy trì và phát triển, hiện đại hóa công nghệ thông tin theo chương trình, kế hoạch của KBNN và của Bộ Tài chính.

+ Chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức KBNN theo chương trình, kế hoạch của KBNN và của Bộ Tài chính.

+ Các khoản chi đặc thù theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi đối với các nội dung thực hiện khoán:

- Đối với mức chi tiền lương: Trên cơ sở biên chế và mức kinh phí được giao khoán, KBNN được chi mức tiền lương bình quân toàn hệ thống KBNN là 1,8 lần so với chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước qui định.

Các loại phụ cấp được điều chỉnh theo mức chi tiền lương, thu nhập tăng thêm bao gồm: Phụ cấp chức vụ, phụ cấp khu vực, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp thâm niên vượt khung theo qui định.

Việc thực hiện chế độ trích, nộp các khoản đóng góp theo lương được thực hiện theo qui định hiện hành của Nhà nước (không bao gồm mức điều chỉnh tiền lương, thu nhập).

- Đối với nội dung chi quản lý hành chính, chi hoạt động nghiệp vụ và nội dung chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức KBNN: Trên cơ sở vận dụng tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo qui định hiện hành và trong phạm vi mức kinh phí được giao khoán, Tổng Giám đốc KBNN xây dựng tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu nội bộ phù hợp với hoạt động đặc thù báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt trước khi ban hành.

- Đối với các nội dung chi hoạt động không thường xuyên (trừ nội dung chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công chức KBNN), KBNN thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ và cơ chế quản lý tài chính hiện hành.

d) KBNN được sử dụng kinh phí tăng thu, tiết kiệm chi so với số kinh phí được giao khoán để chi cho các nội dung sau:

- Trích lập Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ phát triển các hoạt động của hệ thống KBNN. Mức trích và nội dung sử dụng do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định.

- Chi trợ cấp thêm ngoài chính sách chung cho những người tự nguyện về nghỉ chế độ trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại lao động.

- Chi bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức của hệ thống KBNN: Ngoài mức chi tiền lương được thực hiện tại điểm c nêu trên, KBNN được sử dụng từ khoản tăng thu, tiết kiệm chi so với số kinh phí được giao khoán để chi bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức; mức chi bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức của hệ thống KBNN do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.